

Bản án số: 166/2023/HS-PT
Ngày 14-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 14 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 207/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Quốc D do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Quốc D sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: khu phố Diêm T, thị trấn Phù M, huyện Phù M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cao V và bà Đỗ Thị B; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 25/5/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 148/2012/HS-PT; ngày 17/3/2020, Trưởng Công an quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 15.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao” theo Quyết định số 191/QĐ-XPVPHC; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2023 và tạm giam đến ngày 18/01/2023 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng đặt tiền để bảo đảm; bị bắt tạm giam lại vào ngày 14/8/2023; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/01/2023, Tổ tuần tra 171 Công an tỉnh Bình Dương tuần tra trên đường D và khi đến trước nhà số , đường D, khu phố Z, phường Phú H, thành phố Th, tỉnh Bình Dương thì phát hiện có xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A - 873.xx đang chạy trên đường có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu tài xế dừng xe để kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, trên xe có Nguyễn Quốc D; Lê Tiến T (lái xe); Nguyễn Trung H và Trần Hoàng V. Qua kiểm tra phát hiện tại hàng ghế thứ 3 của xe ô tô biển số 61.A - 873.xx có 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu “555” bên trong có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng; 01 (một) túi nylon miệng kéo dính lớn đựng 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, 02 (hai) viên nén màu xanh và một phần viên nén màu xanh. Qua làm việc, Nguyễn Quốc D khai nhận chất màu trắng và tinh thể màu trắng trong 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính là ma túy “Khay” (Ketamine), còn các viên nén màu xanh là ma túy “Thuốc lắc” (MDMA) do D mua tại khu vực phía trước quán K tại thành phố S, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về để sử dụng. Việc D mua ma túy để tàng trữ sử dụng thì Lê Tiến T, Nguyễn Trung H và Trần Hoàng V đều không biết. Tổ tuần tra lập biên bản vụ việc và tiến hành bàn giao Nguyễn Quốc D cho Công an phường Phú H để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thu giữ một số vật chứng gồm: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng (mẫu M1); 01 (một) túi nylon miệng kéo dính lớn đựng 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (mẫu M2-1) và 02 (hai) viên nén màu xanh cùng một phần viên nén màu xanh (M2-2) (đều đã được niêm phong theo quy định); 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A - 873.xx. Ngay sau đó, Công an phường Phú H chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng Nguyễn Quốc D và số vật chứng đã thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, xác minh đã xác định được như sau: Nguyễn Quốc D là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy “Khay” và “Thuốc lắc” từ khoảng đầu năm 2022. D có mối quan hệ bạn bè, quen biết ngoài xã hội với Lê Tiến T, Nguyễn Trung H và Trần Hoàng V. Khoảng 23 giờ ngày 05/01/2023, D cùng T, H và V rủ nhau đến thành phố S, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để chơi. Sau đó, T điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A - 873.xx chở cả nhóm cùng đi. Khi đến nơi, D, T, H và V thuê chung một phòng của một khách sạn (không rõ tên hiệu và địa chỉ cụ thể) để nghỉ ngơi. Sau khi nhận phòng, T, H và V ngủ ở phòng còn D đón xe mô tô khách đến quán K tại phường Thắng T, thành phố S, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để chơi. Lúc ở quán, D nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên hỏi người đàn ông ngồi bàn bên cạnh biết chỗ nào bán ma túy “Khay” và “Thuốc lắc” không thì mua dùm. Người đàn ông nói biết và hỏi D cần mua bao nhiêu tiền ma túy thì D nói mua

khoảng 5.000.000 (năm triệu) đồng. Người đàn ông nói chờ một lúc sẽ có người đem ma túy đến kêu D ra cổng quán club lấy ma túy và trả thêm 1.000.000 (một triệu) đồng tiền công cho người này thì D đồng ý. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông kêu D đi ra cổng lấy ma túy, nghe vậy D đi ra cổng thì thấy một người đàn ông đứng trước cổng quán. D đi lại chỗ người đàn ông đưa cho người này số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng và nhận lại 01 (một) bao thuốc lá hiệu “555”, D kiểm tra bên trong thấy có ma túy “Khay” và “Thuốc lắc”. D cầm số ma túy và quay vào trong quán rồi lấy một phần viên thuốc lắc sử dụng; một lúc sau, D cất giấu số ma túy còn lại trong túi quần phía trước bên trái rồi đón xe về khách sạn ngủ. Đến khoảng 16 giờ ngày 06/01/2023, cả nhóm về lại tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D điện thoại cho T nhờ đến quán cà phê Y, ở phường Phú T, thành phố Th, tỉnh Bình Dương chờ D đến quán W phường Phú H, thành phố Th, tỉnh Bình Dương để chơi thì T đồng ý. Một lúc sau, T điều khiển xe ô tô biển số 61A - 873.xx chở thêm H, V đi cùng để đến rước D. Khi đến trước quán R, T nói vừa đi S về còn một không vào. Nghe vậy, D không vào quán R mà rủ T, H và V đi tìm quán để uống vài chai bia rồi về thì T đồng ý. Tiếp đến, T điều khiển xe chở cả nhóm đi tìm quán, khi đi đến khu vực phía trước nhà số A, đường D, khu phố Z, phường Phú H, thành phố Th, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an thuộc Tổ tuần tra Đặc biệt 171 Công an tỉnh Bình Dương yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an, D lấy bao thuốc lá hiệu “555” bên trong chứa ma túy mà D cất giấu trong túi quần phía trước bên trái ném ra phía sau hàng ghế thứ ba của xe ô tô biển số 61A - 873.xx. Khi lực lượng công an kiểm tra xe phát hiện ở sàn ghế chân hàng ghế thứ ba có 01 (một) bao thuốc lá hiệu “555” bên trong chứa ma túy. Qua làm việc, D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Căn cứ Kết luận giám định số 36/KL-KTHS(MT) ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất màu trắng và tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,3625 gam (M1) và 3,8179 gam (M2-1); mẫu 02 (hai) viên nén màu xanh và một phần viên nén màu xanh gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 1,2805 gam (M2-2). Đối với khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là 0,2684 gam, loại Ketamine (M1); 3,3812 gam, loại Ketamine (M2-1) và 0,4979 gam, loại MDMA (M2-2) và 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “555”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Th quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A - 873.xx, quá trình điều tra, xác minh xác định xe trên do chị Nguyễn Ngọc Mỹ Th, sinh năm 1991, thường trú tại khu phố N, phường Hiệp Th, thành phố Th, tỉnh Bình Dương đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 05/01/2023, T sử dụng xe trên chở Nguyễn Quốc D, Nguyễn Trung H và Trần Hoàng V đi chơi ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến ngày 06/01/2023 thì về lại tỉnh Bình Dương, việc D mua ma túy và cất giấu trên xe thì T không biết. Do đó, ngày 09/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố

Th đã giao trả lại xe trên cho chị Th theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 105/QĐ ngày 09/01/2023, chị Th không yêu cầu giải quyết gì thêm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Quốc D tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, quá trình điều tra D khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Đối với Lê Tiến T, Nguyễn Trung H và Trần Hoàng V, quá trình điều tra xác định việc Nguyễn Quốc D mua ma túy và cất giấu trên xe ô tô biển số 61A - 873.xx nhằm mục đích sử dụng thì T, H và V đều không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Th không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với T, H và V là có căn cứ.

Cáo trạng số 152/CT-VKSTDM ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2023 được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2023 đến ngày 18/01/2023.

Ngoài ra còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 30/8/2023, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo, đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về nội dung: Bị cáo D biết sử dụng ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua ma túy là 4,1804 gam Ketamine và 1,2805 gam MDMA cất giấu để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy cùng với nhân thân xấu đã bị xử phạt tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao” nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội, do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục đối với bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc D.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét lại bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nhận định của bản án sơ thẩm, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, các biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/01/2023, Tổ tuần tra 171 Công an tỉnh Bình Dương tuần tra trên đường D và khi đến trước nhà số A, đường D, khu phố Z, phường Phú H, thành phố Th, tỉnh Bình Dương thì phát hiện có xe ô tô hiệu Toyota Innova, biển số 61A - 873.xx đang chạy trên đường có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu tài xế

dừng xe để kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, trên xe có Nguyễn Quốc D; Lê Tiến T (lái xe); Nguyễn Trung Hiếu và Trần Hoàng V. Qua kiểm tra phát hiện tại hàng ghế thứ 3 của xe ô tô biển số 61A - 873.xx có 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu “555” bên trong có 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất màu trắng. Qua làm việc, D khai nhận, bao thuốc lá hiệu “555” bên trong chứa ma túy là của D mua về sử dụng. Kết luận giám định số 36/KL-KTHS(MT) ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất màu trắng và tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,3625 gam (M1) và 3,8179 gam (M2-1); mẫu 02 (hai) viên nén màu xanh và một phần viên nén màu xanh gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 1,2805 gam (M2-2).

Như vậy, hành vi cất giữ chất ma túy loại Ketamine (khối lượng 4,1804 gam) và ma túy loại MDMA (khối lượng 1,2805 gam) nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Nguyễn Quốc D thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; với hành vi tàng trữ 4,1804 gam ma túy Katamine và 1,2805 gam ma túy MDMA của bị cáo D, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù có thời hạn là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí phúc thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc D. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2023/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Bình Dương.

1.1 Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2 Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 8 năm 2023, được khấu trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 01 năm 2023 đến ngày 18 tháng 01 năm 2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Quốc D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Th (02);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Th (01);
- Bị cáo;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, NTS, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang